

DANH SÁCH

19 ứng viên Giải thưởng Khoa học công nghệ thanh niên Quả Cầu Vàng 2018

I. LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

1. SV. Lê Tử Khiêm

Năm sinh: 1996

Sinh viên Khoa Công nghệ thông tin, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Thành tích nổi bật:

- Đồng tác giả 05 báo cáo khoa học đăng trong kỷ yếu hội nghị khoa học quốc tế.
- Giải nhất Cuộc thi SHREC 2018: Track 2D Image-Based 3D Scene Retrieval (Truy vấn các mô hình 3 chiều từ ảnh 2 chiều).
- Giải nhất Cuộc thi SHREC 2018: Track 2D Scene Sketch-Based 3D Scene Retrieval (Truy vấn các mô hình 3 chiều từ bản thảo 2 chiều).
- Giải Ba Hội thi Tin học trẻ toàn quốc 2013.
- Giải thưởng Công nghệ Thông tin và truyền thông TPHCM năm 2017 dành cho sinh viên xuất sắc trong học tập, nghiên cứu ngành Công nghệ thông tin.
- Nhận 07 học bổng của các tổ chức và Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.
- Tham gia 02 đề tài, dự án cấp thành phố đang triển khai.

Hoạt động cộng đồng:

- Trưởng Câu lạc bộ thiết kế Colorful Club nhằm giúp các bạn sinh viên về thiết kế trong powerpoint, photoshop, premiere pro, adobe illustrator,...
- Thành viên chính dự án Giáo dục giới tính cho các trẻ em mô côi, lang thang cơ nhỡ; tham gia hỗ trợ một số dự án cộng đồng khác.

2. ThS. Đào Như Ngọc

Năm sinh: 1986

Nghiên cứu sinh Khoa Công nghệ thông tin, Trường Đại học Chung-Ang, Seoul, Hàn Quốc.

Thành tích nổi bật:

- 16 bài báo khoa học đã công bố trên các tạp chí quốc tế, trong đó 10 bài thuộc danh mục Q1 (07 bài tác giả chính), 02 bài thuộc danh mục Q2, 02 bài thuộc danh mục Q3, 02 bài thuộc danh mục Q4 (01 bài tác giả chính).
- Tác giả chính 19 bài báo khoa học đăng trên các tạp chí trong nước.
- 02 bằng sáng chế (01 sáng chế là tác giả chính).
- Thành viên chính của 02 đề tài cấp Nhà nước đã nghiệm thu.
- Học bổng dành cho sinh viên học tập xuất sắc tại Hàn Quốc do Tập đoàn Hanshin cấp; Học bổng toàn phần đào tạo Thạc sĩ và Tiến sĩ tại Hàn Quốc.

Hoạt động cộng đồng:

- Tham gia phản biện cho 04 tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục SCI.

- Tham gia tổ chức một số hội thảo, hoạt động giao lưu tại Hàn Quốc; chương trình chạy bộ cộng đồng UPRACE năm 2018 nhằm gây quỹ cho tổ chức từ thiện Newborns Việt Nam.

3. SV. Tôn Thất Vĩnh

Năm sinh: 1997

Sinh viên Khoa Công nghệ thông tin, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Thành tích nổi bật:

- Đồng tác giả 06 báo cáo khoa học đăng trong kỷ yếu hội nghị khoa học quốc tế (01 báo cáo là tác giả chính).
- Giải nhất Cuộc thi SHREC 2018: Track 2D Image-Based 3D Scene Retrieval (Truy vấn các mô hình 3 chiều từ ảnh 2 chiều).
- Giải nhất Cuộc thi SHREC 2018: Track 2D Scene Sketch-Based 3D Scene Retrieval (Truy vấn các mô hình 3 chiều từ bản thảo 2 chiều).
- Giải ba Kỳ thi DAVIS Challenge on Video Object Segmentation 2017 (Kỳ thi phân tích và tìm kiếm vật thể cho trước trong video).
- Giải nhì đồng đội quốc gia Kỳ thi lập trình ACM-ICPC 2017.
- Giải nhì đồng đội khu vực phía Nam Kỳ thi lập trình ACM-ICPC 2016
- Giải nhì đồng đội khu vực phía Nam Kỳ thi lập trình ACM-ICPC 2015
- Giải nhì Kỳ thi học sinh giỏi Quốc gia môn Tin học 2015
- Giải ba Kỳ thi học sinh giỏi Quốc gia môn Tin học 2014
- 05 lần liên tiếp nhận học bổng Odon Vallet; nhận học bổng AmCham 2017.

Hoạt động cộng đồng:

Tham gia chương trình trao đổi khoa học Nhật Bản – Asia (SAKURA Exchange Program in Science) tại Nhật Bản, 8/2015.

II. LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ Y DƯỢC

4. TS. Vòng Bính Long

Năm sinh: 1984

Giảng viên Khoa Sinh học – Công nghệ sinh học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Thành tích nổi bật:

- 18 bài báo khoa học đã công bố trên các tạp chí quốc tế, trong đó 15 bài thuộc danh mục Q1 (08 bài tác giả chính).
- 06 báo cáo Oral xuất sắc và 08 báo cáo Poster xuất sắc tại các hội nghị khoa học quốc tế.
- 02 chương sách quốc tế (01 chương là tác giả chính).
- Đồng tác giả 06 bằng sách chế về vật liệu polymer-nano ứng dụng trong Y học.
- Chủ nhiệm 01 dự án nước ngoài đã báo cáo nghiệm thu; chủ nhiệm 01 đề tài cấp Nhà nước và thành viên chính 01 dự án nước ngoài đang triển khai.
- Chủ nhiệm 02 đề tài cấp cơ sở đã nghiệm thu đạt loại giỏi.
- Giải thưởng nhà nghiên cứu trẻ tại Hội nghị Vật liệu Sinh học Châu Á, Đài Loan, 2015.
- Giải thưởng Taylor & Francis dành cho nhà khoa học trẻ tại Hội nghị Châu Á về Nghiên cứu các Gốc tự do, Thái Lan, 2015.
- Giải thưởng Young Scientist Award tại Hội nghị Vật liệu Sinh học, Nhật Bản, 2017.
- Giải thưởng Sao Tháng Giêng 2015 do Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam trao tặng.

- Giải thưởng 20 gương tiêu biểu Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác toàn quốc 2018.

Hoạt động cộng đồng:

- Tham gia chiến dịch Mùa hè xanh năm 2005.

- Thành viên chủ chốt Nhóm học thuật Y-sinh học, kết nối các nhà khoa học trẻ nghiên cứu trong lĩnh vực Y-sinh học cũng như các ngành liên quan; hỗ trợ các hoạt động của Trung tâm Phát triển khoa học và Công nghệ trẻ Thành phố Hồ Chí Minh, các hoạt động hỗ trợ sinh viên trong học tập, nghiên cứu khoa học.

- Tham gia tích cực các hoạt động của Hội sinh viên Việt Nam tại Trường Đại học Tsukuba, Nhật Bản; hỗ trợ và làm cầu nối trong các hoạt động cộng đồng giữa Đại sứ quán và cộng đồng Việt Nam tại Nhật Bản. Được giới thiệu là gương mặt tiêu biểu năm 2015 trên website chính thức của Hội thành niên học sinh Việt Nam tại Nhật Bản.

- Kết nối hợp tác nghiên cứu khoa học giữa Trường Đại học Tsukuba, Nhật Bản với các trường, viện nghiên cứu ở Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thành viên Ban biên tập tạp chí MedPharmaRes (tạp chí quốc tế của Trường Đại học Y - Dược Thành phố Hồ Chí Minh); phản biện cho tạp chí Biomaterials (IF 8.4).

5. ThS. Đặng Hoàng Phú

Năm sinh: 1989

Nghiên cứu sinh, Giảng viên Khoa Hóa học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Thành tích nổi bật:

- 29 bài báo khoa học công bố trên các tạp chí quốc tế, trong đó 16 bài thuộc danh mục Q1 (05 bài tác giả chính), 12 bài thuộc danh mục Q2 (04 bài tác giả chính), tác giả chính 01 bài thuộc danh mục Q3.

- 29 bài báo khoa học công bố trên tạp chí khoa học trong nước (13 bài tác giả chính).

- Chủ nhiệm 02 đề tài cấp Bộ đã nghiệm thu xếp loại tốt và chủ nhiệm 01 đề tài cấp cơ sở đã nghiệm thu loại xuất sắc.

- Giải thưởng Công bố khoa học xuất sắc của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh năm 2017.

- Học bổng Vallet dành cho nghiên cứu sinh có thành tích xuất sắc năm 2016 và 2018.

Hoạt động cộng đồng:

Tham gia các lớp tập huấn kỹ năng mềm cho cán bộ trẻ và sinh viên; hỗ trợ các cuộc thi học thuật của đơn vị như làm giám khảo, ra đề thi,...

6. TS. Nguyễn Thị Thu Phương

Năm sinh: 1985

Giảng viên Khoa Dược, Trường Đại học Y Dược Hải phòng, hiện đang học sau Tiến sĩ tại Trường Đại học Y INJE, Hàn Quốc.

Thành tích nổi bật:

- 05 bài báo khoa học đã được công bố trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục Q1 (03 bài tác giả chính).

- 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước (01 bài tác giả chính).

- Giải nhất Kỳ thi viết luận về tầm nhìn của một nhà lãnh đạo trẻ trong tương lai năm 2016 do Hiệp hội phụ nữ toàn cầu (Global women leaders forum) tổ chức.

- Giải nhì Cuộc thi sinh viên nghiên cứu xuất sắc năm 2018 do Bộ Khoa học công nghệ Hàn quốc tổ chức.

- Giải thưởng nghiên cứu xuất sắc năm 2018 của Hiệp hội dược lý lâm sàng Hoa Kỳ.

- Bằng khen của Chủ tịch hiệp hội Y tế Busan, Hàn Quốc năm 2016.
- Tham gia nghiên cứu 02 chương trình hợp tác quốc tế đang triển khai.

Hoạt động cộng đồng:

- Tham gia các hoạt động hỗ trợ y tế cho người Việt sinh sống tại Busan, Hàn Quốc bao gồm việc phiên dịch, tư vấn về hệ thống y tế, quyền lợi nhận các hỗ trợ miễn phí của các tổ chức từ thiện.
- Tham gia hoạt động của các tổ chức chuyên ngành như Hiệp hội Dược lý lâm sàng Hàn Quốc (từ 2016 đến nay), Hiệp hội Dược lý lâm sàng Mỹ (từ 2014 đến nay),...

7. TS. Triệu Tiến Sang

Năm sinh: 1983

Trưởng Khoa Y sinh học và Di truyền, Học viện Quân Y.

Thành tích nổi bật:

- 06 bài báo khoa học công bố trên các tạp chí quốc tế, trong đó 01 bài thuộc danh mục Q2, 04 bài thuộc danh mục Q3 (*01 bài tác giả chính*).
- 41 bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước (*16 bài tác giả chính*).
- Đồng tác giả 02 độc quyền giải pháp hữu ích đã được cấp bằng.
- Chủ nhiệm 01 đề tài cấp cơ sở đã nghiệm thu đạt yêu cầu.
- Thành viên 01 đề tài cấp Nhà nước đã nghiệm thu xuất sắc. Chủ nhiệm 01 đề tài cấp Bộ đang triển khai; thư ký 03 đề tài cấp Bộ đã nghiệm thu (01 xuất sắc, 01 giỏi, 01 khá).
- Giải nhất Hội thao sáng tạo tuổi trẻ ngành y tế khu vực Hà Nội lần thứ XXII-2009.
- Giải ba Hội nghị KHCN trẻ các trường Y dược Việt Nam lần thứ XV-2010.
- Giải xuất sắc tại Hội nghị KHCN các trường Y dược toàn quốc 2014.
- Giải nhất Hội nghị KHCN trẻ các trường y dược Việt Nam lần thứ XVIII-2016.
- Giải nhì Giải thưởng Sáng tạo KHCN Việt Nam (VIFOTEC) 2016.
- Giải nhất Hội nghị KHCN trẻ các trường Y dược Việt Nam lần thứ XIX-2018.
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về thành tích xuất sắc trong công tác hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học năm 2009.
- Bằng khen của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn về giải pháp, sáng kiến, sản phẩm sáng tạo toàn quốc năm 2010.
- Huy hiệu Tuổi trẻ sáng tạo của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn năm 2015.

Hoạt động cộng đồng:

- Hướng dẫn đội tuyển học sinh Quảng Ninh tham dự Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp Quốc gia dành cho học sinh trung học năm 2016-2017.
- Tham gia và đạt thành tích xuất sắc trong đợt thi đua cao điểm “Uống nước nhớ nguồn” nhân kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh, liệt sĩ năm 2017.

III. LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ SINH HỌC

8. ThS. Lê Bảo

Năm sinh: 17/07/1991

Nghiên cứu sinh Khoa Công nghệ sinh học, Đại học Quốc gia Chonnam, Hàn Quốc.

Thành tích nổi bật:

- 14 bài báo khoa học đã công bố trên các tạp chí quốc tế, trong đó 06 bài thuộc danh mục Q1 (*03 bài tác giả chính*), 03 bài thuộc danh mục Q2 (*01 bài tác giả chính*), 05 bài thuộc danh mục Q4 (*03 bài tác giả chính*).

- Đồng tác giả 02 bằng phát minh sáng chế.
- Thành viên 06 dự án nghiên cứu của Đại học Quốc gia Chonnam, Hàn Quốc (03 dự án đã nghiệm thu, 01 dự án đang chờ nghiệm thu, 02 dự án hoàn thành giai đoạn 1).
- Bằng khen sinh viên tốt nghiệp xuất sắc (Excellent Student Award), Đại học Quốc gia Chonnam, 2016.

Hoạt động cộng đồng:

- Thành viên sáng lập và là Phó Hội trưởng Hội Học thuật BIODEMIC, Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh (2010-2014).
- Tham gia hiến máu nhân đạo hằng năm tại Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh (2012-2014).
- Tham gia hỗ trợ Tuyển sinh 2014 của Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.

9. TS. Trịnh Kiều Thế Loan

Năm sinh: 1988

Trợ lý Giáo sư Khoa Công nghệ Sinh học Nano, Trường Đại học Gachon, Hàn Quốc.

Thành tích nổi bật:

- 17 bài báo khoa học đã công bố trên các tạp chí quốc tế, trong đó 12 bài thuộc danh mục Q1 (05 bài tác giả chính), 04 bài thuộc danh mục Q2 (01 bài tác giả chính) và tác giả chính 01 bài thuộc danh mục Q3.
- Đồng tác giả 02 bằng phát minh sáng chế.
- Bằng khen của Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc về thành tích xuất sắc trong học tập và công tác hội sinh viên (2011).
- Giấy khen và Cúp biểu trưng cho sinh viên tốt nghiệp xuất sắc hệ Tiến sĩ, Đại học Gachon, Hàn Quốc (2015)
- Học bổng dành cho sinh viên quốc tế có thành tích học tập xuất sắc tại Hàn Quốc của Tập đoàn Booyoung (2013-2015); Học bổng toàn phần chương trình đào tạo Thạc sĩ (2010-2012) và đào tạo Tiến sĩ (2012-2015) của Trường Đại học Gachon, Hàn Quốc.

Hoạt động cộng đồng:

- Tham gia nhiều hoạt động cộng đồng tại Hàn Quốc như Ngày hội sinh viên Việt Nam tại Hàn Quốc từ năm 2011-2018; Lễ hội “We are together”, kỷ niệm 25 năm quan hệ Việt Nam - Hàn Quốc, 2017; Tình nguyện viên quảng bá hình ảnh và du lịch cho đảo nhân tạo Sunyu kết hợp với giao lưu văn hóa Cổ đô Shila của Hàn Quốc;...
- Thường xuyên tham gia các hoạt động của Trung tâm “Seoul Global Culture Center” năm 2013-2015 với nhiều hoạt động như tìm hiểu văn hóa Hàn Quốc, trao đổi văn hóa giữa Việt Nam và Hàn Quốc.
- Tham gia chuỗi sự kiện chương trình “Kết nối mạng lưới đổi mới sáng tạo 2018” do Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tổ chức.

10. TS. Chu Đình Tới

Năm sinh: 1983

Nghiên cứu viên Trung tâm Y học phân tử Naury, Khoa Y học, Trường Đại học Oslo Naury.

Thành tích nổi bật:

- 35 bài báo khoa học đã công bố trên các tạp chí quốc tế, trong đó 18 bài thuộc danh mục Q1 (10 bài tác giả chính), 10 bài thuộc danh mục Q2 (03 bài tác giả chính), 02 bài thuộc danh mục Q3 (01 bài tác giả chính) và 02 bài thuộc danh mục Q4.
- 04 bài báo khoa học là tác giả chính đăng trên tạp chí trong nước (02 bài tác giả độc lập).

- 03 báo cáo khoa học là tác giả độc lập đăng toàn văn trong kỷ yếu hội thảo trong nước.
- Đồng tác giả 04 cuốn sách chuyên khảo, 01 cuốn giáo trình. Tác giả 04 cuốn truyện.
- Đồng chủ nhiệm 02 đề tài của Viện Đào tạo Răng hàm mặt, Đại học Y Hà Nội đã nghiệm thu (*01 đã nghiệm thu xuất sắc, 01 nghiệm thu loại khá*). Chủ nhiệm 01 đề tài đang triển khai do Liên minh Châu Âu và Đại học Oslo Na uy tài trợ. Thành viên nghiên cứu chủ chốt 01 đề tài của Liên minh Châu Âu thông qua Quỹ khoa học Ba Lan, đã hoàn thành.

Hoạt động cộng đồng:

- Tổ chức, đồng tổ chức và là diễn giả chính của nhiều các buổi nói chuyện/seminar về định hướng và hướng dẫn về du học, học bổng cho hàng trăm sinh viên, thanh niên người Việt trong và ngoài nước như đồng tổ chức cùng ucan.vn, diễn giả chính trong 2 buổi nói chuyện về Du học và Học bổng cho khoảng 100 cán bộ, giảng viên, sinh viên, hè 2013 tại Hà Nội.
- Thành viên Ban Tổ chức Hội nghị Chăn nuôi Á Úc lần thứ 13 (Hà Nội, 22-26/9/2008) với gần 1000 đại biểu tham dự (khoảng 400 đại biểu quốc tế).
- Kết nối giữa các nhà khoa học, trường đại học, viện nghiên cứu nước ngoài với các nhà khoa học, trường đại học và viện nghiên cứu Việt Nam (Tháng 10/2017 đưa một đoàn chuyên gia y tế Na uy về thăm và làm việc tại Bệnh viện Nhiệt đới trung ương và Bệnh viện K).
- Từ năm 2014 đến nay tham gia Hội đồng biên tập và phản biện của một số tạp chí uy tín quốc tế về Sinh Y như tạp chí The FASEB Journal (SCI, IF 5.498), Frontiers in Pharmacology (IF 4.4).
- Từ năm 2016 đến nay là Ủy viên BCH Hội gia đình Việt Nam tại Na Uy.
- Từ năm 2018 là thành viên Hội đồng phản biện các dự án của Quỹ nghiên cứu khoa học Chính phủ Ban Lan (National Science Centre, Poland).

IV. LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG

11. TS. Đào Sỹ Đức

Năm sinh: 1983

Phó Trưởng Bộ môn Công nghệ Hóa học, Khoa Hóa học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội

Thành tích nổi bật:

- 14 bài báo khoa học đã công bố trên các tạp chí quốc tế, trong đó 02 bài là tác giả chính thuộc danh mục Q1, 04 bài thuộc danh mục Q2, 04 bài là tác giả chính thuộc danh mục Q3, 03 bài tác giả chính thuộc danh mục Q4 và 01 bài là tác giả chính thuộc danh mục Scopus.
- 31 bài báo khoa học đã công bố trên các tạp chí trong nước (*22 bài tác giả chính*).
- Đồng tác giả 02 chương sách chuyên khảo xuất bản tại Hoa Kỳ (*01 chương là tác giả chính*).
- Chủ nhiệm 01 đề tài cấp Nhà nước đã nghiệm thu loại xuất sắc, 02 đề tài cấp Bộ đã nghiệm thu loại tốt và 03 đề tài cấp cơ sở đã nghiệm thu loại tốt.
- Tham gia 05 đề tài cấp Nhà nước (01 đề tài đã nghiệm thu loại tốt), 05 đề tài cấp Bộ đã nghiệm thu loại tốt và 02 dự án hợp tác quốc tế đang triển khai.
- Giải thưởng của Quỹ Khuyến học Việt Nam cho Giảng viên xuất sắc các trường Đại học năm 2018.
- Nhận học bổng Toshiba cho học viên cao học xuất sắc năm 2006, học bổng đào tạo Tiến sĩ của Chính phủ Nhật Bản (học bổng MEXT, 2012-2015).
- Bằng khen của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh các năm 2008, 2009, 2010, 2012, 2018.
- Bằng khen của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội các năm 2004, 2009, 2018.

Hoạt động cộng đồng:

- Tích cực tham gia và có nhiều đóng góp cho các hoạt động đoàn thể trên cương vị Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Chuyên môn Đoàn Đại học Quốc gia Hà Nội, Bí thư Đoàn trường Đại học Khoa học Tự nhiên (2015-nay).
- Tham gia phản biện 8 tạp chí khoa học quốc tế có uy tín; thành viên tích cực trong hoạt động chuyên môn của Hội Hóa học Hoa Kỳ (American Chemical Society); hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng cho học sinh giỏi,...
- Thư ký Ban Tổ chức Diễn đàn Trí thức trẻ Việt Nam toàn cầu lần thứ nhất năm 2018.

12. TS. Đào Nguyên Khôi

Năm sinh: 1985

Phó Trưởng Khoa Môi Trường, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Thành tích nổi bật:

- 16 bài báo khoa học đã công bố trên các tạp chí quốc tế, trong đó 01 bài là tác giả chính thuộc danh mục Q1, 04 bài thuộc danh mục Q2 (*03 bài tác giả chính*), 04 bài thuộc danh mục Q2 (*03 bài tác giả chính*) và 04 bài là tác giả chính thuộc danh mục Scopus.
- 21 bài báo khoa học đã công bố trên tạp chí trong nước (*06 bài tác giả chính*).
- 01 báo cáo khoa học là tác giả chính đăng toàn văn trong kỷ yếu hội nghị quốc tế.
- Chủ nhiệm 01 đề tài cấp Nhà nước đã nghiệm thu đạt yêu cầu, 04 đề tài cấp Bộ (03 đề tài đã nghiệm thu loại tốt, khá và đạt yêu cầu) và 01 đề tài cấp cơ sở đã nghiệm thu loại tốt.
- Bằng khen của Giám đốc Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh các năm 2014, 2015.

Hoạt động cộng đồng:

- Tham gia phản biện cho một số tạp chí khoa học quốc tế và trong nước.
- Tư vấn, hỗ trợ nghiên cứu khoa học cho sinh viên; các hoạt động tương thân, tương ái,...

13. TS. Nguyễn Công Nguyên

Năm sinh: 1983

Phó Trưởng Khoa Môi trường và Tài Nguyên, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Thành tích nổi bật:

- 37 bài báo khoa học đã công bố trên các tạp chí quốc tế, trong đó 27 bài thuộc danh mục Q1 (*12 bài tác giả chính*), 07 bài thuộc danh mục Q2 và 02 bài thuộc danh mục Q3.
- 03 bài báo khoa học đã công bố trên các tạp chí trong nước.
- 03 báo cáo Oral xuất sắc là tác giả chính, 01 báo cáo Poster xuất sắc tại các hội nghị quốc tế.
- Đồng tác giả 01 giải pháp hữu ích chứng nhận tại Úc.
- Chủ nhiệm 01 đề tài cấp Bộ đang triển khai và 01 đề tài cấp cơ sở đã nghiệm thu đạt yêu cầu.
- Nhận bọc bằng tiến sĩ (2011) và sau tiến sĩ (2015) của Chính phủ Đài Loan.

Hoạt động cộng đồng:

Tham gia các hoạt động nhân ái, từ thiện; tư vấn chuyên môn cho nhân dân.

14. TS. Đinh Minh Quang

Năm sinh: 1983

Trưởng phòng thí nghiệm Động vật học, Khoa Sư phạm, Trường Đại học Cần Thơ

Thành tích nổi bật:

- 19 bài báo khoa học đều là tác giả chính đã công bố trên các tạp chí quốc tế, trong đó 01 bài thuộc danh mục Q1, 03 bài thuộc danh mục Q2, 08 bài thuộc danh mục Q3, 03 bài thuộc danh mục Q4 và 02 bài thuộc danh mục Scopus.
- 16 bài báo khoa học đã công bố trên các tạp chí trong nước (*14 bài tác giả chính*).
- 01 báo cáo khoa học là tác giả độc lập đăng toàn văn trong kỷ yếu hội nghị quốc tế, 09 báo cáo khoa học đăng toàn văn trong kỷ yếu hội nghị trong nước (*07 báo cáo tác giả chính*).
- Chủ nhiệm 01 đề tài cấp Nhà nước (đang triển khai), 01 đề tài cấp Bộ đã nghiệm thu loại xuất sắc, 04 đề tài cấp cơ sở (03 đề tài đã nghiệm thu loại tốt).
- Tham gia 02 đề tài cấp Bộ (01 đề tài đã nghiệm thu) và 02 dự án hợp tác quốc tế.
- Giải nhất Giải thưởng KHCVN dành cho giảng viên trẻ năm 2018 do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức.
- Giải thưởng Sao Tháng giêng năm 2005 của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.
- Huy hiệu Tuổi trẻ sáng tạo năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2018.

Hoạt động cộng đồng:

- Tham gia phản biện cho 8 tạp chí khoa học quốc tế (SCI/SCIE/ISI/Scopus) và 2 tạp chí khoa học trong nước.
- Tham gia các hoạt động Đoàn, Hội tổ chức như chiến dịch tình nguyện hè, tư vấn tuyển sinh đại học.

15. TS. Phạm Thị Phương Thùy

Năm sinh: 1983

Giảng viên Khoa Công nghệ Sinh học, Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh

Thành tích nổi bật:

- 17 bài báo khoa học đã công bố trên các tạp chí quốc tế, trong đó 13 bài thuộc danh mục Q1 (*04 bài tác giả chính*), 04 bài thuộc danh mục Q2 (*02 bài tác giả chính*).
- 01 bài báo khoa học là tác giả chính đã công bố trên tạp chí trong nước.
- 01 báo cáo Poster xuất sắc của Hội nghị Công nghệ Hóa học (Hàn Quốc, 2007).
- Tác giả chính 01 chương sách chuyên khảo xuất bản quốc tế.
- Đồng tác giả 01 giải pháp hữu ích chứng nhận tại Hàn Quốc.
- Thành viên 01 đề tài cấp Bộ đang được triển khai.
- Giải thưởng Bài báo SCI được trích dẫn nhiều nhất trong 5 năm (2009-2013) của tạp chí Water Research.

Hoạt động cộng đồng:

- Tham gia phản biện 02 tạp chí khoa học quốc tế và 01 tạp chí khoa học trong nước.
- Đại sứ sinh viên quốc tế tại Trường Đại học Quốc gia Chonbuk, Hàn Quốc.
- Tham gia các hoạt động tư vấn chuyên môn cho người dân; hỗ trợ các cuộc thi học thuật của đơn vị, cơ quan.

V. LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ VẬT LIỆU MỚI

16. TS. Nguyễn Thúy Chinh

Sinh năm: 1987

Nghiên cứu viên Viện Kỹ thuật nhiệt đới, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Thành tích nổi bật:

- 22 bài báo khoa học đã công bố trên các tạp chí quốc tế, trong đó 17 bài thuộc danh mục Q2 (04 bài tác giả chính), 01 bài thuộc danh mục Q3, 02 bài thuộc danh mục Q4 và 01 bài thuộc danh mục Scopus.
- 56 bài báo khoa học đã công bố trên tạp chí trong nước (13 bài tác giả chính).
- 03 báo cáo Poster xuất sắc tại các hội thảo quốc tế.
- 02 báo cáo khoa học đăng toàn văn trong kỷ yếu hội nghị khoa học trong nước.
- Đồng tác giả 05 giải pháp hữu ích độc quyền.
- Chủ nhiệm 01 đề tài cấp Nhà nước đang triển khai và 04 đề tài cấp cơ sở đã nghiệm thu.
- Thư ký 01 đề tài cấp Nhà nước đang triển khai và thành viên 06 đề tài cấp Nhà nước đã nghiệm thu; thư ký 02 đề tài cấp Bộ (01 đề tài đã nghiệm thu) và tham gia 07 đề tài cấp Bộ (05 đề tài đã nghiệm thu), 01 dự án hợp tác quốc tế đã nghiệm thu.
- Giải nhì Giải thưởng sáng tạo KH-CN Việt Nam (VIFOTEC) năm 2014.
- Bằng khen của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh năm 2015.

Hoạt động cộng đồng:

Tham gia các hoạt động nhân ái, từ thiện; các hoạt động truyền thông của Đoàn, Công đoàn của đơn vị, cơ quan.

17. TS. Lê Vũ Hà

Năm sinh: 1987

Giảng viên Kỹ thuật Hóa học, Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Thành tích nổi bật:

- 06 bài báo khoa học đã công bố trên các tạp chí quốc tế thuộc danh mục Q1 (02 bài tác giả chính).
- 14 bài báo khoa học đã công bố trên các tạp chí trong nước (06 bài tác giả chính).
- Tham gia 01 đề tài cấp Nhà nước và 03 đề tài cấp Bộ đã nghiệm thu.
- Chủ nhiệm 02 đề tài cấp cơ sở đã nghiệm thu (01 xuất sắc, 01 tốt).
- Nhận bọc bổng tiến sĩ toàn phần của Chính phủ CHLB Đức (2013-2017).
- Giải nhất “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” dành cho giảng viên năm 2012 do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức.
- Giải nhì Olympic hóa học sinh viên toàn quốc năm 2008.
- Giải nhì Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn Hóa học năm 2005.
- Giải ba Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia môn Hóa học năm 2004.

Hoạt động cộng đồng:

Hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học, trong đó có sinh viên đạt Giải nhất “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam” dành cho sinh viên năm 2011 do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

18. TS. Nguyễn Đại Hải

Sinh năm: 1984

Trưởng phòng Vật liệu Y - Sinh, Viện Khoa học Vật liệu Ứng dụng, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Thành tích nổi bật:

- 50 bài báo khoa học đã công bố trên các tạp chí quốc tế, trong đó 16 bài thuộc danh mục Q1 (04 bài tác giả chính), 10 bài thuộc danh mục Q2 (04 bài tác giả chính), 14 bài thuộc danh

mục Q3 (01 bài tác giả chính), 05 bài thuộc danh mục Q4 (01 bài tác giả chính) và 05 bài thuộc danh mục Scopus (03 bài tác giả chính).

- 21 bài báo khoa học đã công bố trên tạp chí trong nước (07 bài tác giả chính).
- 13 báo cáo khoa học đăng toàn văn trong kỷ yếu hội nghị khoa học quốc tế (05 báo cáo tác giả chính) và 03 báo cáo Poster xuất sắc tại các hội nghị khoa học quốc tế.
- 14 báo cáo khoa học đăng toàn văn trong kỷ yếu hội nghị khoa học trong nước (03 bài tác giả chính).
- Tác giả 01 giáo trình, đồng tác giả 02 chương sách tham khảo.
- Đồng tác giả 03 độc quyền giải pháp hữu ích đang thẩm định nội dung.
- Chủ nhiệm 02 đề tài cấp Nhà nước (01 đề tài đã nghiệm thu đạt yêu cầu, 01 đề tài đang triển khai) và 03 đề tài cấp Bộ (02 đã nghiệm thu đạt yêu cầu, 01 đề tài đang triển khai).
- Tham gia 05 đề tài cấp Nhà nước, 04 đề tài cấp Bộ và 05 dự án hợp tác quốc tế đã nghiệm thu.
- Bằng khen của Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc năm 2012.
- Bằng khen của Ban Chấp hành Đoàn Khối các cơ quan Trung ương năm 2016.

Hoạt động cộng đồng:

- Cố vấn khoa học chương trình “Cầu nối tri thức” do Thành Đoàn Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức.
- Tham gia ủng hộ, hỗ trợ các công trình thanh niên, các hoạt động về nguồn, tri ân,...

19. TS. Phạm Văn Việt

Sinh năm: 1987

Phó Trưởng khoa Khoa học và Công nghệ Vật liệu, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Thành tích nổi bật:

- 23 bài báo khoa học đã công bố trên các tạp chí quốc tế, trong đó 10 bài thuộc danh mục Q1 (05 bài tác giả chính), 09 bài thuộc danh mục Q2 (07 bài tác giả chính), 02 bài thuộc danh mục Q3 (01 bài tác giả chính).
- 07 bài báo khoa học đã công bố trên tạp chí khoa học trong nước (05 bài tác giả chính).
- 04 báo cáo khoa học đăng toàn văn trong kỷ yếu hội nghị khoa học quốc tế (02 báo cáo tác giả chính) và quốc gia (02 báo cáo tác giả chính).
- Đồng tác giả 03 sách tham khảo.
- Chủ nhiệm 03 đề tài cấp Bộ (02 đề tài đã nghiệm thu đạt loại tốt, 01 đề tài đang triển khai) và 02 đề tài cấp cơ sở đã nghiệm thu đạt loại xuất sắc.
- Thư ký/thành viên chính 02 đề tài cấp Nhà nước đang triển khai; thành viên 03 đề tài cấp Bộ đã nghiệm thu đạt loại khá.
- Giải nhất Công trình nghiên cứu xuất sắc dành cho nghiên cứu sinh Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh năm 2017.
- Giải nhì Sinh viên nghiên cứu khoa học Eureka năm 2009.
- Giải ba Công trình nghiên cứu xuất sắc dành cho nghiên cứu sinh Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh năm 2016.

Hoạt động cộng đồng:

Tham gia các hoạt động từ thiện; hỗ trợ sinh viên học tập, các cuộc thi học thuật.
